

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2018/DS-ST
Ngày 29 tháng 10 năm 2018
V/v tranh chấp “Hợp đồng vay
tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thanh Trúc.

2. Ông Nguyễn Tất Ái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Trúc Linh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 29 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 252/2018/TLST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2018/QĐST-DS ngày 26 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Trần Thị Kim C, sinh năm 1960 (Có mặt).

Địa chỉ: số X đường LTK, khu phố X1, phường D, thành phố MT, tỉnh TG.

*** Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Thái L, sinh năm 1968 (Có mặt).

Địa chỉ: Số Y đường AB, khu phố X2, phường D, thành phố MT, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn bà Trần Thị Kim C trình bày: Bà Nguyễn Thị Thái L có mượn của bà số tiền 500.000.000 đồng vào ngày 30/6/2015, bà L có viết biên nhận nợ, không lãi suất và cam kết trả như sau:

- Đến ngày 31/12/2016 bà L trả 100.000.000 đồng,
- Đến ngày 31/12/2017 bà L trả 200.000.000 đồng,
- Đến ngày 31/12/2018 bà L trả 200.000.000 đồng.

Nếu chậm trả theo thời gian nêu trên bà L phải chịu lãi suất 1%/ tháng trên số tiền chậm trả.

Đến tháng 4/2017 bà L trả cho bà số tiền 110.000.000 đồng, số tiền còn nợ là 390.000.000 đồng. Nay bà làm đơn khởi kiện yêu cầu bà L phải trả cho bà số tiền còn nợ là 390.000.000 đồng và tiền lãi theo thỏa thuận 1%/ tháng tính từ tháng 4/ 2017 đến khi tòa án xét xử vụ án, tạm tính đến ngày hôm nay là 18 tháng là 70.200.000 đồng, yêu cầu trả toàn bộ vốn lãi 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật

Tại phiên tòa, bà C yêu cầu bà L trả số tiền gốc là 390.000.000 đồng. Về tiền lãi bà có thay đổi yêu cầu, bà chỉ yêu cầu tính lãi từ tháng 3/2018 như ý kiến của bà L đến ngày xét xử sơ thẩm.

* Bị đơn Nguyễn Thị Thái L trình bày: Thống nhất nợ bà C số nợ 500.000.000 đồng. Biên nhận nợ ngày 30/6/2015 là do bà tự viết và phần chốt nợ 390.000.000 đồng cũng do chính bà viết vào ngày 19/3/2018. Nay bà C khởi kiện, bà thống nhất số nợ là 390.000.000 đồng không đồng ý tính lãi từ tháng 4/2017, chỉ đồng ý trả lãi 1%/ tháng tính từ 3/2018 đến khi xét xử, tạm tính đến tháng 10/2018 là 27.300.000 đồng, nhưng do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xin được trả dần hàng tháng số nợ trên.

Tại phiên tòa, bà L đồng ý có nợ bà C số tiền 390.000.000 đồng như biên nhận do bà viết. Còn phần tiền lãi thì chỉ đồng ý trả lãi từ tháng 3/2018 vì bà đã trả cho bà C đến tháng 3/2018 bà không khả năng trả nữa nên mới có ghi chốt nợ số tiền 390.000.000 đồng. Nay bà khó khăn xin bà C cho trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ vào biên nhận ngày 30/6/2015 do bà Nguyễn Thị Thái L viết và ký tên. Do bà L vi phạm các thỏa thuận đã giao kết trong biên nhận nên bà C khởi kiện yêu cầu bà L trả số tiền 390.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 26, khoản a điểm 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

[2] Về nội dung:

[2.1] Đối với tiền gốc: Bà Trần Thị Kim C yêu cầu bà Nguyễn Thị Thái L trả số tiền 390.000.000 đồng. Chứng cứ là tờ biên nhận ngày 30/6/2015, bà L cũng thừa nhận chứng cứ này do bà viết và ký tên. Như vậy,

hai bên đã thống nhất số tiền nợ còn thiếu. Tuy nhiên, bà L xin trả dần vì hiện tại không có khả năng trả một lần theo yêu cầu của bà C. Bà L đã vi phạm các thỏa thuận, không thực hiện đúng nghĩa vụ của bên vay. Bà C không đồng ý cho bà L trả dần. Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà C, buộc bà L trả cho bà C số tiền vốn gốc là 390.000.000 đồng.

[2.2] Về tiền lãi bà C yêu cầu tính lãi suất 1% theo như thỏa thuận giữa hai bên, bà C cũng đồng ý tính lãi từ tháng 3/2018 đến khi bà trả xong nợ, tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 29/10/2018 (07 tháng). Xét yêu cầu này của bà C là phù hợp với quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Như vậy, số tiền lãi bà L phải trả bà C là $390.000.000 \text{ đồng} \times 1\% \times 7 \text{ tháng} = 27.300.000 \text{ đồng}$.

Như vậy bà L có nghĩa vụ trả cho bà C tổng cộng 417.300.000 đồng. Thực hiện ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của bà C được chấp nhận nên bà L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 20.865.000 đồng. Bà C được hoàn lại tạm ứng án phí đã đóng là 10.160.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 357, Điều 463, 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015;

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Kim C.

Buộc bà Nguyễn Thị Thái L có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Kim C số tiền 417.300.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm mười bảy triệu, ba trăm ngàn đồng). Trong đó, tiền vốn là 390.000.000 đồng, tiền lãi tạm tính đến tháng 10/2018 là 27.300.000 đồng)

Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà C có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà L chậm thực hiện theo nội dung quyết định này thì phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị Thái L phải chịu 20.865.000 đồng.

- Hoàn lại cho bà Trần Thị Kim C số tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.160.000 đồng theo biên lai số 0013156 ngày 19/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Mỹ Tho,
- Các đương sự,
Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Tiên

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Tiên

